TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ C**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 65/2024/QĐCNTTLH	*N, ngày 25 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Huỳnh Thanh T và ông Trần Nguyễn Thảo N1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thanh T và ông Trần Nguyễn Thảo N1.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1982

Nơi thường trú: 378B/11 khu vực 7, phường A, quận N, Thành phố C.

+ Ông **Trần Nguyễn Thảo N1**, sinh năm 1982

Nơi thường trú: 378B/11 khu vực 7, phường A, quận N, Thành phố C.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 4 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà **Huỳnh Thanh T** và ông **Trần Nguyễn Thảo N1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Trần N1 B (nam), sinh ngày 21/7/2010. Các bên thống nhất giao cháu B cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông N1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông N1 theo luật định, không ai có quyền cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu B, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên thống nhất tự thỏa thuận nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét, nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- UBND phường A;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diễm Trang